

Thông tin sản phẩm

Bảng dữ liệu kỹ thuật: **BestCoat EP726**

Ngày tạo: **02.05.2026**

MÔ TẢ SẢN PHẨM

BestCoat EP726 là loại sơn phủ epoxy chuyên dụng kháng hóa chất, hai thành phần, không dung môi, dùng để sơn bảo vệ bề mặt nền sàn công nghiệp hoặc thiết bị có yêu cầu kháng hóa chất cao, chịu tải trọng, kháng mài mòn.

ỨNG DỤNG

BestCoat EP726 dùng để sơn bảo vệ bề mặt có các yêu cầu đặc biệt như:

- Nền sàn nhà xưởng công nghiệp hóa chất, kho chứa hóa chất, nhà máy chế biến dược phẩm, thực phẩm, lắp ráp điện tử, garage...
- Các thiết bị, bồn chứa có yêu cầu cao về chống mài mòn, chống ăn mòn hóa học, chống xâm thực hoặc thỏa mãn các yêu cầu cao về tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm.
- BestCoat EP726 có thể sơn phủ trực tiếp lên bề mặt kim loại, bê tông, lớp trát xi măng, tấm ốp xi măng sợi, vữa epoxy, gỗ...

LƯU Ý

- Cường độ cao, liên kết tốt, chống nứt, chống bong tróc.
- Kháng hóa chất, kháng mài mòn, bền vững trong môi trường xâm thực.
- Độ bóng cao, dễ vệ sinh, chùi rửa, ngăn chặn phát triển vi sinh, nấm mốc.
- Độ phủ cao, dễ thi công nên tiết kiệm vật tư và nhân công đáng kể.
- Đạt tiêu chuẩn vệ sinh an toàn cho thực phẩm và dược phẩm.

THÔNG TIN SẢN PHẨM

Màu sắc: Xám, xanh dương, xanh lá cây, vàng cam, đỏ (theo bảng màu). Ngoài ra có thể pha màu theo yêu cầu với số lượng quy định tối thiểu.

Khối lượng riêng: 1.30 ± 0.05 kg/lít ở 25°C (Tùy theo màu sắc).

Hàm lượng chất rắn: ~100 %.

Định mức sử dụng: $0.15 \div 0.20$ kg/m² cho mỗi lớp (Tùy thuộc tình trạng bề mặt).

Tỷ lệ pha trộn: Thành phần A: Thành phần B = 4:1 (Theo khối lượng).

Đóng gói: 5; 30 kg/bộ.

Bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát, nhiệt độ từ 5°C ÷ 30 °C.

Hạn sử dụng: 12 tháng kể từ ngày sản xuất (Trong thùng nguyên còn niêm kín và lưu trữ nơi thoáng mát, khô ráo).

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thông tin thi công: Môi trường thi công:
Tối thiểu +10°C (trên nhiệt độ điểm sương ít nhất 5°C).

Thông tin sản phẩm

Bảng dữ liệu kỹ thuật: **BestCoat EP726**

Ngày tạo: **02.05.2026**



Tối đa +35°C. Độ ẩm tương đối tối đa 80%.

Thời gian cho phép thi công:

Nhiệt độ môi trường (°C)	+20	+25	+30	+35
Thời gian cho phép thi công (Phút)	70	60	40	20

Thời gian bảo dưỡng:

Nhiệt độ môi trường (°C)	+20	+25	+30	+35
Thời gian chờ giữa các lớp (giờ)	24	20	16	12
Tối thiểu	36	30	24	24
Tối đa				
Có thể đi bộ được (giờ)	36	30	24	24
Chịu tác động cơ học nhẹ (ngày)	5	4	3	2
Bảo dưỡng hoàn toàn (ngày)	10	10	7	5

Chỉ tiêu cơ lý: Mẫu sau 07 ngày bảo dưỡng ở 30°C.

Chỉ tiêu	Kết quả	Phương pháp thử
Độ bền va đập (kg.m)	≥ 50	ISO 6272-2-2011
Kháng mài mòn (mg)	≤ 70 (CS10/1000/1000)	ASTM D4060-10

Thông tin sản phẩm

Bảng dữ liệu kỹ thuật: **BestCoat EP726**

Ngày tạo: **02.05.2026**

Chỉ tiêu	Kết quả	Phương pháp thử
Cường độ bám dính (MPa)	> 1.5 (bê tông đứt)	ASTM D7234-12

Kháng hóa chất: :
(% trọng lượng tăng, giảm sau khi ngâm trong các dung dịch hóa chất ở 25°C)

Thời gian	Xylen e	Toluene	H ₂ SO ₄ 70%	Ethylene Glycol Mono butyl ether	Methyl Ether Ketone	NaOH 50%
3 tuần	0.05	0.75	0.8	0.85	Phá hủy	-0.06
3 tháng	0.006	2.12	0.8	1.80	Phá hủy	-0.06
Thời gian	Skydrol	Nước cất	Acid Acetic 5%	Acid Lactic 10%	Trichloro	Ethanol
3 tuần	-0.12	0.30	0.90	0.65	0.05	2.35
3 tháng	-0.25	0.50	1.50	1.15	0.05	1.20

Khả năng chịu nhiệt:

Lên đến 100°C đối với một số hóa chất cơ bản như H₂SO₄ 7%, HCl 15%, NaOH 50%.

CHUẨN BỊ BỀ MẶT

- Đối với bề mặt bê tông: Cường độ nén: ≥ 20 MPa, cường độ kéo: ≥ 1.5 MPa. Bề mặt phải bằng phẳng, đặc chắc, khô ráo (độ ẩm tối đa là 4%), các tạp chất, mảnh vỡ, bụi bẩn phải được vệ sinh đúng yêu cầu.
- Đối với bề mặt kim loại: phải sạch rỉ sét, dầu mỡ hoặc các tạp chất khác như bụi, nước...

QUY TRÌNH THI CÔNG

Hệ thống phủ:

- Đối với bề mặt bê tông, vữa tô, đá tự nhiên, đá nhân tạo:
 - 01 Lớp BestPrimer gốc epoxy hoặc polyurethane phù hợp: 0.10-0.25 kg/m²/lớp (Tùy điều kiện bề mặt).
 - 02 lớp phủ BestCoat EP726: 0.15-0.20 kg/m²/lớp (Tùy điều kiện bề mặt).

Thông tin sản phẩm

Bảng dữ liệu kỹ thuật: **BestCoat EP726**

Ngày tạo: **02.05.2026**

- Đối với bề mặt kim loại:

- 02 lớp phủ BestCoat EP726: 0.10-0.15 kg/m²/lớp.

Trộn:

Cho thành phần B vào thành phần A theo đúng tỷ lệ quy định. Dùng cần trộn điện hoặc máy trộn chuyên dụng (tốc độ 300 tới 500 vòng/phút) trộn vật liệu trong thời gian khoảng 3 phút hoặc lâu hơn cho đến khi hỗn hợp đồng nhất. Để vật liệu khoảng 02 phút và trộn lại trước khi thi công.

Thi công:

Có thể thi công bằng cọ quét, ru-lô lông ngắn hoặc vòi phun áp lực.

Lưu ý:

- Khi cần chia nhỏ, phải khuấy đều thành phần A trước khi cân.
- Không sử dụng phần sơn đã hết thời gian thi công và bắt đầu đóng rắn.
- Khi thi công lớp thứ hai trở đi, nếu thời gian chờ của lớp trước đã quá thời gian chờ tối đa thì phải làm nhám bề mặt bằng các biện pháp cơ học.

VỆ SINH

Dùng BestThinner SC -01 làm sạch dụng cụ ngay sau khi thi công và trước khi hỗn hợp bắt đầu đóng rắn.

HƯỚNG DẪN AN TOÀN

- Cả hai thành phần có thể gây dị ứng đối với da mẫn cảm khi tiếp xúc lâu. Nên mang găng tay, khẩu trang, kính bảo hộ khi sử dụng sản phẩm.
- Trường hợp bị rơi vào mắt, mũi, miệng... phải rửa ngay bằng nước sạch nhiều lần trước khi đến cơ quan y tế nơi gần nhất để được điều trị kịp thời và đúng phương pháp.
- Đổ bỏ vật liệu thừa phải đúng nơi quy định của địa phương.

MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

- Các thông tin kỹ thuật và hướng dẫn thi công trong các tài liệu của BESTMIX dựa trên sự kết quả kiểm tra nội bộ, hiểu biết và kinh nghiệm thực tế của chúng tôi.
- Các thông tin ở đây chỉ nêu lên bản chất chung do đó người sử dụng sản phẩm này nên thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công của mình.
- BESTMIX có quyền thay đổi đặc tính sản phẩm của mình, người sử dụng phải luôn kham khảo tài liệu kỹ thuật mới nhất của sản phẩm tại website công ty.